TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07 /2024/HS-ST.
Ngày 29-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH BÌNH

Thành phần những người tiến hành tố tụng gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Vũ Quang Chung.

- *Thư ký phiên tòa:* ông Bùi Quang Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:* ông Đặng Hồng Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2024/TLST - HS ngày 19/01/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/QĐXXST - HS ngày 23/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn Đ** sinh năm: 1977; giới tính: Nam; nơi ở cư trú: thôn Q. 2, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; con ông: Phạm Ngọc O(đã chết), con bà: Trịnh Thị T; vợ: Đinh Thị H, có 02 con: con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2023 đến ngày 29/12/2023, được áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"*; có mặt.

*** Người làm chứng**: ông Hoàng Văn C và anh Vũ Văn Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Đ làm nghề khoan giếng thuê. Sáng ngày 26/12/2023, Đ một mình điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai màu xanh, biển kiểm soát 35C-064.32 lên khu vực huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình tìm khách hàng có nhu cầu khoan giếng. Trên đường về, do có nhu cầu mua pháo nổ để sử dụng trong dịp tết nguyên đán nên khi đi đến khu vực nhà máy Xi măng X18 thuộc địa phận xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, Đ nhìn thấy 01 người đàn ông không quen biết đứng bên đường, Đ xuống xe hỏi và mua được của người này 05 hộp pháo nổ đựng trong 01 bao sắc rắn màu cam với giá 6.000.000 đồng. Đ đặt bao sắc rắn chứa 05 hộp pháo nổ này lên thùng xe ô tô BKS 35C-064.32 để chở về nhà. Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 26/12/2023, khi Đ điều khiển xe ô tô đi trên đoạn đường liên thôn thuộc thôn Thượng Đồng, xã Văn Phong, huyện N để

rẽ ra Quốc lộ 12b thì gặp tổ công tác Công an huyện N phối hợp Công an xã Văn Phong đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra và đã phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Đ 01 bao sắc rắn màu cam kích thước (86,5x59) cm, bên trong có chứa 05 hộp hình chữ nhật gồm 02 hộp có kích thước (14,7x14,7x12,5) cm, 02 hộp có kích thước (17x17x10) cm, 01 hộp có kích thước (17,7x17,7x10) cm, cả 05 hộp đều được bọc bên ngoài bằng giấy nhiều màu sắc, có ký tự nước ngoài, mặt đáy là giấy màu nâu. Phạm Văn Đ khai nhận đây là 05 hộp pháo nổ Đ cất giấu nhằm mục đích để sử dụng trong dịp tết nguyên đán. Tất cả được niêm phong vào 01 thùng cát tông màu nâu và được niêm phong theo quy định của pháp luật. Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ của Phạm Văn Đ 01 xe ô tô tải nhãn hiệu HUYNDAI màu xanh, biển kiểm soát: 35C-064.32.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành cân xác định khối lượng 05 hộp pháo thu giữ của Phạm Văn Đ ký hiệu từ M1 đến M3 (*khối lượng M1 là 2,696kg; M2 là 3,065kg; M3 là 1,665kg*) có tổng khối lượng là 7,426 kg để gửi trưng cầu giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 82/KL-KTHS-ChN ngày 29/12/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- 05 (năm) khối hình hộp chữ nhật bọc giấy ký hiệu từ M1 đến M3 gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (còn được gọi là pháo hoa nổ)

- Khối lượng của hộp pháo nổ gửi giám định ký hiệu M1 là 2,696kg; M2 là 3,065kg; M3 là 1,665kg.

Tổng khối lượng của 05 hộp pháo ký hiệu từ M1 đến M3 gửi giám định là 7,426 kg (bảy phẩy bốn trăm hai mươi sáu kilôgam)

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSNQ-HS ngày 18/01/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Phạm Văn Đ về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội: "Tàng trữ hàng cấm". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Phạm Văn Đ từ 50 triệu đồng đến 55 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án sau khi đã trích mẫu giám định; 01bao bì xác rắn màu cam KT (86,5 x 59) cm; 01 hộp giấy niêm phong ban đầu, thu của Phạm Văn Đ.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Đ thừa nhận đã thực hiện hành vi như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, không có ý kiến gì khác và không tranh luận với luận tội của Đại diện Viện Kiểm sát và đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án có đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 456 của Bộ luật tố tụng Hình sự, nên các cơ quan tố tụng đã áp dụng thủ tục rút gọn trong việc điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, bị cáo thừa nhận hành vi bị cáo thực hiện đúng như nội dung quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ; bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 26/12/2023, tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn Thượng Đồng, xã Văn Phong, huyện N; Tổ công tác Công an xã Văn Phong phối hợp với Công an huyện N đã bắt quả tang Phạm Văn Đ có hành vi tàng trữ 05 hộp pháo nổ có khối lượng 7.426 kg nhằm mục đích để sử dụng.

Theo quy định tại Điều 191. Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm:

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) ...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

....."

Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: "Tàng trữ hàng cấm" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức rõ hành vi tàng trữ, sử dụng pháo nổ bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình tàng trữ pháo nổ với mục đích sử dụng trong dịp Tết Nguyên dẫn đến đến phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với một số hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm tàng trữ, sử dụng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, nhất là trong thời điểm các cơ quan Nhà nước và chính quyền địa phương đang đẩy mạnh tuyên truyền việc cấm tàng trữ, đốt pháo trong dịp tết Nguyên đán. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý kịp

thời, nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người biết tuân thủ pháp luật đồng thời để răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân - các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội; bị cáo có mẹ được tặng huuy chương kháng chiến, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, chỉ cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Hyundai, màu xanh, BKS 35C-064.32, số khung RLPRA17BPP6T003204, số máy D4BB6345112, đăng ký xe mang tên Phạm Văn Đ, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Phạm Văn Đ, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho Phạm Văn Đ, là có căn cứ.

- Đối với 01 hộp giấy hình chữ nhật được niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là 05 hộp pháo nổ trong đó có 02 hộp ký hiệu M1, 02 hộp ký hiệu M2, 01 hộp ký hiệu M3, có tổng khối lượng là 6.605kg, là vật cấm lưu hành, 01 bao bì sắc rắn màu cam có kích thước (86,5 x 59)cm; 01 vỏ hộp giấy niêm phong ban đầu, không còn giá trị kinh tế, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết tội, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số pháo, Phạm Văn Đ khai mua của 01 người đàn ông ở khu vực nhà máy xi măng X18 thuộc địa phận xã Ngọc Lương, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình vào ngày 26/12/2023, Đ khai không biết tên tuổi và địa chỉ của người này. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Áp dụng: Điểm c, khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

1.**Tuyên bố**: Bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội: "Tàng trữ hàng cấm".

Xử phạt: Phạm Văn Đ số tiền: 50 (Năm mươi) triệu đồng.

2. **Về xử lý vật chứng**: Tịch thu, tiêu hủy: 01 hộp giấy hình chữ nhật được niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là 05 hộp pháo nổ trong đó có 02 hộp ký hiệu M1, 02 hộp ký hiệu M2, 01 hộp ký hiệu M3, có tổng khối lượng là 6.605kg; 01 bao bì sắc rắn màu cam có kích thước (86,5 x 59)cm; 01 vỏ hộp giấy niêm phong ban đầu.

Tình trạng vật chứng như:

+ Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

+ Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Ninh Bình và Đ đội kho kỹ thuật - Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Ninh Bình lập ngày 03/01/2024.

3.Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND H.NQ;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- CA H.NQ;
- CCTHADS H.NQ;
- Sở Tư pháp T.NB;
- Lưu VP, HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Quang Chung